TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 696/2023/QĐST-VDS	*Củ Chi, ngày 21 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự bao gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Kim Hoài

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 318/2023/TLST – VDS ngày 13 tháng 06 năm 2023, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp số: 269/2023/QĐST-VDS ngày 13 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1949; địa chỉ: số A đường N, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1977; địa chỉ: số G đường N, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ C, ấp S, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Công T2, sinh năm 1984; địa chỉ: số A đường N, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1986; địa chỉ: số A đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Nguyễn Thị Thùy L1, sinh năm 1994; địa chỉ: số A đường N, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai ngày 05 tháng 07 năm 2023, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Ú trình bày:

Bà Nguyễn Thị Ú và ông Nguyễn Thành Đ kết hôn năm 1975, không có đăng ký kết hôn, sinh được 06 người con gồm: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1976, Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1978, Nguyễn Minh T1, sinh năm 1981, Nguyễn Công T2, sinh năm 1984, Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1986, Nguyễn Thị Thùy L1, sinh năm 1994. Tháng 8 năm 1994 thì ông Đ bỏ nhà đi khỏi địa phương. Gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có bất cứ thông tin gì của ông Đ. Vì vậy, bà Ú làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố ông Nguyễn Thành Đ là đã chết.

Bà Nguyễn Thị Ú xác nhận: bà sinh năm 1949, trong giấy khai sinh của các con cán bộ hộ tịch đã ghi sai năm sinh của bà là 1952, tuy nhiên do bà không biết chữ nên đã không phát hiện ra sai sót này.

Tại bản khai ngày 05 tháng 07 năm 2023, chị Nguyễn Thị Tuyết N, chị Nguyễn Thị Ngọc T, anh Nguyễn Minh T1, anh Nguyễn Công T2, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Thùy L1 thống nhất với phần trình bày của bà Ú và yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thành Đ là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 391, Điều 393 của Bộ luật tố dụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ú về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thành Đ là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ việc, có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Ú và ông Nguyễn Thành Đ là vợ chồng và có 06 người con chung gồm: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1976, Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1978, Nguyễn Minh T1, sinh năm 1981, Nguyễn Công T2, sinh năm 1984, Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1986, Nguyễn Thị Thùy L1, sinh năm 1994. Do bà Nguyễn Thị Ú là vợ của Nguyễn Thành Đ nên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thành Đ là đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thành Đ có nơi cư trú cuối cùng tại số A đường N, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Ú thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên họp, các đương sự có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ nội dung đơn yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thành Đ là đã chết của bà Nguyễn Thị Ú, lời khai của bà Ú và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ việc, cùng với xác nhận của Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 15 tháng 04 năm 2023, Tòa án có cơ sở xác định ông Nguyễn Thành Đ bỏ đi khỏi nơi cư trú từ tháng 08 năm 1994 đến nay, gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng không có thông tin của ông Đ. Như vậy, thời gian ông Nguyễn Thành Đ biệt tích đã hơn 29 năm và không có tin tức xác thực là còn sống.

Ngày 07 tháng 07 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 07/2023/QĐ-TA. Quyết định này đã được phát sóng 03 lần liên tiếp trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 10, 11 và 12 tháng 07 năm 2023; đăng trên B 03 số liên tiếp vào các ngày 14, 15 và 16 tháng 8 năm 2023, đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông báo lần đầu tiên vẫn không có thông tin gì về ông Nguyễn Thành Đ.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Thành Đ là đã chết theo quy định tại các Điều 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015. Vì vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ú có cơ sở để chấp nhận.

Về ngày chết của ông Nguyễn Thành Đ: Căn cứ xác nhận của Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh tại Đơn xin xác nhận ngày 15 tháng 04 năm 2023, ông Nguyễn Thành Đ đã bỏ địa phương đi từ tháng 08 năm 1994 nên theo quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015, ngày chết của ông Nguyễn Thành Đ là ngày 01 tháng 09 năm 1994.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Ú sinh năm 1949 nên được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 67, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Ú:

Tuyên bố ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1948; nơi cư trú cuối cùng: số A đường N, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết kể từ ngày ngày 01 tháng 09 năm 1994.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Thành Đ được giải quyết như đối với người đã chết.

Tài sản của ông Nguyễn Thành Đ (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ú được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và Viện kiểm sát nhân dân cấp trên có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Kim Hoài